

SUN2000-150K-MG0

Biến tần chuỗi thông minh



Bảo vệ hồ quang điện
phía DC – AFCI



Công nghệ ngắt chuỗi
thông minh (SSLD-TECH)



PID Recovery



MBUS



Bảo vệ PV chạm đất

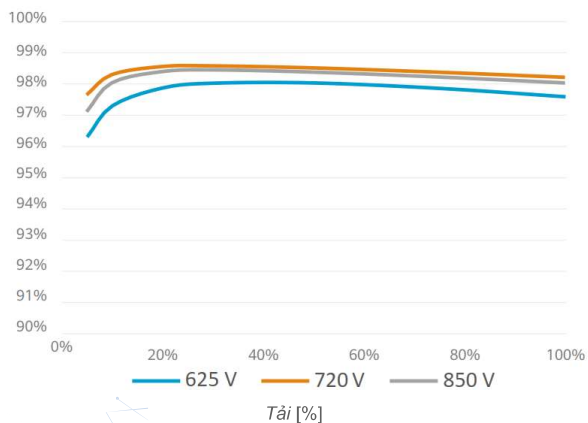


Phát hiện nhiệt độ đầu nối
thông minh

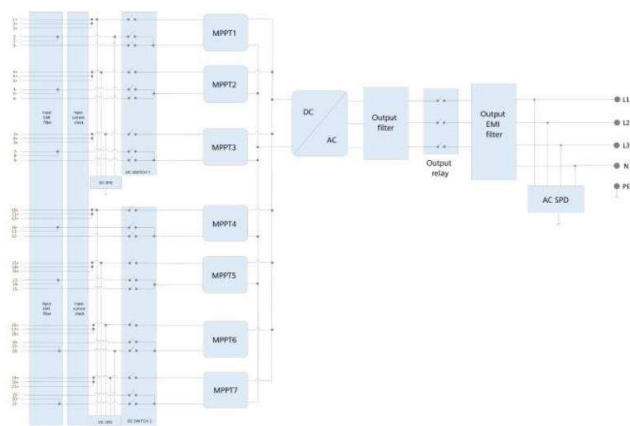
Đặc tuyến hiệu suất

SUN2000-150K-MG0 @400 V

Hiệu suất [%]



Sơ đồ cấu trúc



SUN2000-150K-MG0

Đặc tả kỹ thuật

SUN2000-150K-MG0

Hiệu suất

Hiệu suất tối đa	98.6% @ 400 V
Hiệu suất theo tiêu chuẩn châu Âu	98.4%

Ngõ vào

Điện áp ngõ vào tối đa ¹	1,100 V
Dòng điện tối đa/MPPT	48 A
Dòng điện tối đa/ngõ vào	23 A
Dòng điện ngắn mạch tối đa/MPPT	66 A
Điện áp khởi động	200 V
Phạm vi dải điện áp MPPT vận hành ²	200 V ~ 1,000 V
Số lượng MPPT	7
Số lượng ngõ vào tối đa/MPPT	3

Ngõ ra

Công suất hiệu dụng AC danh định	150,000 W
Công suất biểu kiến AC tối đa	165,000 VA
Công suất hiệu dụng AC tối đa (cosφ=1)	165,000 W
Điện áp ngõ ra danh định	380 V/ 400 V/ 480 V, 3W+(N)+PE
Tần số lưới điện danh định	50 Hz
Dòng điện ngõ ra danh định	227.9 A @380 V, 216.5 A @ 400 V, 180.4 A @ 480 V
Dòng điện ngõ ra tối đa	253.2 A @380V, 240.5 A @ 400 V, 200.5 A @ 480 V
Phạm vi điều chỉnh hệ số công suất	0.8 leading... 0.8 lagging
Tổng méo dạng sóng hài tối đa	< 1%

Bảo vệ

Bảo vệ chống tách đảo	Có
Bảo vệ quá dòng AC	Có
Bảo vệ ngược cực DC	Có
Giám sát lỗi của chuỗi pin mặt trời	Có
Chống sét DC	Type II
Chống sét AC	Type II
Phát hiện cách điện DC	Có
Bộ giám sát dòng rò	Có
Bảo vệ hồ quang điện – AFCI	Có
Ngắt chuỗi thông minh (SSLD-TECH)	Có
Phát hiện nhiệt độ đầu nối	Có
PID Recovery	Có
Bảo vệ chuỗi PV chạm đất	Có

Truyền thông

Hiển thị	Đèn chỉ thị LED; WLAN adaptor + FusionSolar APP
RS485	Có
USB	Có
Smart Dongle-4G	4G / 3G / 2G thông qua Smart Dongle – 4G (Tùy chọn)
Monitoring BUS (MBUS)	Có (yêu cầu máy biến áp cách ly)

Thông số chung

Kích thước (Rộng x Cao x Sâu)	1,000 x 710 x 395 mm
Trọng lượng (với khung giá đỡ)	≤ 99 kg
Phạm vi nhiệt độ vận hành	-25°C ~ 60°C
Phương thức làm mát	Smart Air Cooling
Độ cao vận hành tối đa	4,000 m (13,123 ft.)
Độ ẩm tương đối	0 ~ 100%
Đầu nối DC	Amphenol HH4
Đầu nối AC	Waterproof Connector + OT/DT Terminal
Cấp bảo vệ	IP66
Topology	Không máy biến áp

Tuân thủ các tiêu chuẩn (có nhiều hơn theo yêu cầu)

Chứng chỉ	EN 62109-1/-2, IEC 62109-1/-2, EN 50530, IEC 62116, IEC 61727, IEC 60068, IEC 61683
Tiêu chuẩn kết nối lưới	VDE-AR-N4105, EN 50549-1, EN 50549-2, RD 661, RD 1699, C10/11

- Điện áp ngõ vào tối đa là giới hạn trên của điện áp DC. Bất kỳ điện áp ngõ vào cao hơn sẽ làm hỏng biến tần.
- Bất kỳ điện áp ngõ vào DC hoạt động ngoài phạm vi điện áp hoạt động có thể làm biến tần hoạt động không đúng.